

Số: 508 /BC-TANDT

Điện Biên, ngày 27 tháng 7 năm 2021

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO	
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN	
Số: 2669
Ngày: 29.10.7
Chuyên:	
Số và ký hiệu HS:	

BÁO CÁO

Kết quả xét xử, giải quyết các loại án 6 tháng đầu năm 2021
và nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2021

(Trình tại kỳ họp Thứ 2, Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên Khóa XV)

Thực hiện quy định của Hiến pháp, Luật tổ chức Tòa án nhân dân, Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên báo cáo kết quả công tác 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2021 như sau:

I. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2021 (Số liệu từ 01/12/2020 đến 31/5/2021)

Trong 6 tháng đầu năm, tình hình tội phạm tuy được kiềm chế nhưng diễn biến phức tạp, các tranh chấp dân sự có xu hướng gia tăng, tính chất các vụ việc ngày càng phức tạp. Việc giãn cách xã hội theo quy định của Nhà nước để phòng chống dịch bệnh Covid-19, ảnh hưởng không nhỏ đến tiến độ giải quyết các vụ việc. Song dưới sự chỉ đạo sâu sát của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân; sự phối hợp chặt chẽ của các ban, ngành tỉnh, chỉ đạo của Tòa án nhân dân tối cao về tiếp tục thực hiện 14 giải pháp nâng cao chất lượng công tác giải quyết, xét xử các loại vụ án; đặc biệt là sự cố gắng, nỗ lực của công chức và người lao động Tòa án nhân dân hai cấp nên các nhiệm vụ trọng tâm triển khai thực hiện có hiệu quả.

1. Công tác giải quyết, xét xử các loại vụ, việc:

Tổng thụ lý 1.719 vụ, việc các loại, so với cùng kỳ năm 2020 tăng 342 vụ, việc; đã giải quyết 1.205/1.719 vụ, việc đạt tỷ lệ 70,1 %; còn lại 514 vụ, việc. Cụ thể:

- *Án hình sự*: tổng thụ lý 595 vụ với 719 bị cáo, so với cùng kỳ năm 2020 tăng 177 vụ; đã giải quyết 399 vụ với 492 bị cáo, đạt tỷ lệ 67%; còn lại 196 vụ với 227 bị cáo¹. Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên phạt tử hình đối với 22 bị cáo; phạt tù chung thân đối với 05 bị cáo; xử phạt tù có thời hạn 380 bị cáo; xử phạt tù cho hưởng án treo 21 bị cáo; còn lại là các hình phạt khác.

Việc giải quyết, xét xử các vụ án hình sự đảm bảo đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, chưa phát hiện trường hợp nào kết án oan người không có tội. Các vụ án lớn, đặc biệt nghiêm trọng về tham nhũng, các vụ án được dư luận xã hội quan tâm đều có sự phối hợp chặt chẽ, giải quyết kịp thời, nghiêm minh².

¹ Án sơ thẩm: thụ lý 578 vụ với 694 bị cáo, so với cùng kỳ năm 2020 tăng 180 vụ; đã giải quyết, xét xử 386 vụ với 471 bị cáo, đạt tỉ lệ giải quyết 77,6% (trong đó trả hồ sơ yêu cầu điều tra bổ sung 02 vụ với 03 bị cáo (Viện kiểm sát chấp nhận yêu cầu điều tra bổ sung của Tòa án); đình chỉ 01 vụ với 01 bị cáo; xét xử 383 vụ với 467 bị cáo); còn lại 192 vụ với 223 bị cáo. Án phúc thẩm: thụ lý 17 vụ với 25 bị cáo, so với cùng kỳ năm 2020 giảm 03 vụ; đã giải quyết, xét xử 13 vụ với 21 bị cáo, đạt tỉ lệ giải quyết 76,47%; còn lại 04 vụ với 04 bị cáo.

² Vụ Bùi Văn Thịnh và đồng phạm phạm tội Tham ô tài sản và đánh bạc; Vụ Và Chông Vừ và đồng phạm phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy với trọng lượng 7.642,23 kg.

Tòa án nhân dân hai cấp trả hồ sơ yêu cầu điều tra bổ sung 02 vụ với 03 bị cáo, Viện kiểm sát chấp nhận 02 vụ với 03 bị cáo.

Việc tranh tụng tại phiên tòa được chú trọng, đảm bảo cho các bên tham gia tố tụng đưa ra chứng cứ, trình bày ý kiến của mình. Trên cơ sở kết quả tranh tụng, Hội đồng xét xử đưa ra các quyết định đúng pháp luật, được dư luận xã hội ủng hộ, củng cố niềm tin vào công lý. Điển hình là vụ án Bùi Văn Thịnh phạm “tội tham ô tài sản” với số tiền tham ô là 20,4 tỷ đồng. Tòa án nhân dân hai cấp, tổ chức 18 phiên tòa xét xử lưu động tại địa phương nơi xảy ra vụ án đảm bảo công tác phòng chống dịch Covid - 19, thông qua đó nâng cao ý thức pháp luật, tinh thần đấu tranh phòng, chống tội phạm trong Nhân dân.

- *Án dân sự*: tổng thụ lý 247 vụ, việc so với cùng kỳ năm 2020 tăng 24 vụ, việc; đã giải quyết, xét xử 113 vụ, việc, đạt tỷ lệ giải quyết 45,8%; còn lại 134 vụ, việc³.

- *Án hôn nhân và gia đình*: tổng thụ lý 692 vụ, việc so với cùng kỳ năm 2020 tăng 88 vụ, việc; đã giải quyết 533 vụ, việc đạt tỷ lệ 77,02%; còn lại 159 vụ, việc⁴.

- *Án Kinh doanh thương mại*: tổng thụ lý 19 vụ, so với cùng kỳ năm 2020 tăng 12 vụ; đã giải quyết 09 vụ, đạt tỷ lệ 47,4%; còn lại 10 vụ⁵.

- *Án Lao động*: tổng thụ lý 03 vụ, so với cùng kỳ năm 2020 tăng 03 vụ; đã giải quyết 02 vụ, đạt tỷ lệ 66,7%; còn lại 01 vụ⁶.

Tỷ lệ các bản án, quyết định bị hủy là 0,91% (do nguyên nhân chủ quan 0,91%); bị sửa là 0,3% (do nguyên nhân khách quan 0,3%). Tỷ lệ các bản án, quyết định sơ thẩm có kháng cáo, kháng nghị là 0,24%.

Trong công tác giải quyết, xét xử các vụ việc dân sự, hôn nhân và gia đình, kinh doanh thương mại, lao động, Tòa án hướng dẫn các đương sự thực hiện đúng nghĩa vụ về cung cấp chứng cứ, tài liệu vụ án; xác minh, thu thập chứng cứ trong trường hợp cần thiết theo quy định của pháp luật; tăng cường phối hợp với các cơ quan hữu quan giải quyết tốt vụ án. Công tác hòa giải tiếp tục được chú trọng và thực hiện có hiệu quả, đảm bảo việc giải quyết vụ án nhanh chóng, kịp thời, góp phần củng cố đoàn kết trong nội bộ Nhân dân, đã hòa giải thành 560/643 vụ, chiếm 87,09%. Kết quả thực hiện Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án: có 95 vụ việc chuyển sang hòa giải, đối thoại/818 đơn khởi kiện, đơn yêu cầu⁷. Số lượng vụ việc đã hòa giải thành, đối thoại thành: 18/95 vụ⁸.

³ Án sơ thẩm: Án sơ thẩm: Tòa án nhân dân hai cấp trong tỉnh thụ lý 230 vụ, việc, so với cùng kỳ năm 2020 tăng 20 vụ; đã giải quyết 102 vụ, việc đạt tỷ lệ giải quyết 44,35%; còn lại 128 vụ, việc. Án phúc thẩm: thụ lý 17 vụ so với cùng kỳ năm 2020 tăng 04 vụ; đã giải quyết, xét xử 11 vụ đạt tỷ lệ 64,71%; còn lại 06 vụ.

⁴ Án sơ thẩm: Thụ lý 686 vụ, việc so với cùng kỳ năm 2020 tăng 86 vụ việc; đã giải quyết 530 vụ, việc đạt tỷ lệ giải quyết 77,26%; còn lại 156 vụ, việc. Án phúc thẩm: thụ lý 06 vụ so với cùng kỳ năm 2020 giảm 02 vụ; đã giải quyết 03 vụ, đạt tỷ lệ 50%; còn lại 03 vụ

⁵ Án sơ thẩm: Thụ lý 19 vụ, so với cùng kỳ năm 2020 tăng 12 vụ; đã giải quyết 09 vụ, đạt tỷ lệ 47,37%; còn lại 10 vụ; Án phúc thẩm: Không thụ lý

⁶ Án sơ thẩm: Thụ lý 03 vụ, so với cùng kỳ năm 2020 tăng 03 vụ; đã giải quyết 02 vụ, đạt tỷ lệ 66,67%; còn lại 01 vụ; Án phúc thẩm: Không thụ lý

⁷ Dân sự: 14 đơn; Hôn nhân gia đình: 80 đơn; Hành chính: 01 đơn.

⁸ Dân sự: 09 vụ (trong đó: 02 vụ rút đơn KK); Hôn nhân gia đình: 09 vụ (trong đó: 03 vụ rút đơn KK).

- *Án Hành chính*: tổng thụ lý 14 vụ, so với cùng kỳ năm 2020 giảm 17 vụ; đã giải quyết 03 vụ đạt 21,4%; còn lại 11 vụ⁹.

Tòa án chú trọng việc tổ chức đối thoại giữa người khởi kiện và người bị kiện, nên nhiều vụ án sau khi đối thoại, người khởi kiện rút đơn khởi kiện, trong 6 tháng đầu năm 2021 có 03/14 vụ đối thoại thành đạt tỷ lệ 21,43%. Tuy nhiên, một số trường hợp “người bị kiện” không có ý kiến đối với nội dung vấn đề bị kiện; việc cung cấp hồ sơ, tài liệu ở cấp sơ thẩm không đầy đủ, dẫn tới thời gian giải quyết vụ án bị kéo dài. Trong 6 tháng đầu năm 2021, Tòa án nhân dân hai cấp tỉnh Điện Biên không có vụ án Hành chính nào bị hủy, sửa. Tỷ lệ án sơ thẩm có kháng cáo, kháng nghị là 7,7%.

- *Việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân*: Tòa án nhân dân cấp huyện, thụ lý 149 hồ sơ với 149 người, so với cùng kỳ năm 2020 tăng 53 hồ sơ; đã giải quyết 146 hồ sơ với 146 người¹⁰; còn lại 03 hồ sơ với 03 người. Trong quá trình giải quyết, Tòa án nhân dân cấp huyện chủ động phối hợp với các cơ quan có liên quan xem xét, giải quyết ngay các hồ sơ đề nghị đủ điều kiện, qua đó góp phần đảm bảo tình hình an ninh trật tự tại địa phương.

2. Công tác kiểm tra nghiệp vụ.

Trong 6 tháng, kiểm tra việc giải quyết, xét xử đối với 07/10 Tòa án nhân dân cấp huyện với tổng số: 2.349 hồ sơ các loại¹¹, tập trung vào nội dung, như: số vụ việc tạm đình chỉ, vấn đề xử phạt tù nhưng cho bị cáo hưởng án treo..., qua đó chấn chỉnh kịp thời các sai sót trong hoạt động nghiệp vụ, nâng cao ý thức trách nhiệm của Thẩm phán, Thư ký, Thẩm tra viên trong công tác xét xử; đề xuất kháng nghị đối với 12 bản án có sai lầm nghiêm trọng trong việc áp dụng pháp luật¹².

3. Công tác thi hành án hình sự; miễn, giảm các khoản thu nộp ngân sách Nhà nước và thực hiện Luật trách nhiệm bồi thường của Nhà nước

- *Về công tác thi hành án hình sự*: ra quyết định thi hành án hình sự đối với 567 người bị kết án, đạt tỷ lệ 100%¹³; ra quyết định giảm thời hạn chấp hành hình phạt tù cho 834 phạm nhân đang chấp hành án tại các cơ sở giam giữ trên địa bàn tỉnh; ra quyết định hoãn, tạm đình chỉ, đình chỉ chấp hành án phạt tù cho

⁹ Án sơ thẩm: Thụ lý 13 vụ, so với cùng kỳ năm 2020 giảm 16 vụ; đã giải quyết 02 vụ, đạt 15,38%; còn lại 11 vụ. Án phúc thẩm: Thụ lý 01 vụ, bằng với cùng kỳ năm 2020; đã giải quyết 01 vụ, đạt tỷ lệ 100%.

¹⁰ Trong đó: Đình chỉ 29 hồ sơ với 29 người (do cơ quan đề nghị rút yêu cầu 29 hồ sơ với 29 người); quyết định đưa vào trường giáo dưỡng 02 hồ sơ với 02 người; quyết định đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc 59 hồ sơ với 59 người; quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 56 hồ sơ với 56 người.

¹¹ Án hình sự 548 hồ sơ; Vụ, việc dân sự 125 hồ sơ; Vụ, việc Hôn nhân và gia đình: 640 hồ sơ; Án hành chính: 01 hồ sơ; Án kinh doanh thương mại: 10 hồ sơ; Án lao động: 01 hồ sơ; Xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý vi phạm hành chính tại Tòa án: 267 hồ sơ; Khiếu nại, tố cáo: 21 hồ sơ; Thi hành án hình sự: 697 hồ sơ = 697 quyết định; Xét rút ngắn thời gian thử thách của án treo: 22 hồ sơ = 22 quyết định; Xét miễn giảm nghĩa vụ thi hành án đối với khoản thu, nộp ngân sách nhà nước: 17 hồ sơ = 17 người.

¹² TAND tỉnh Điện Biên đã có văn bản đề nghị TAND cấp cao tại Hà Nội kháng nghị giám đốc thẩm đối với 12 bản án của TAND cấp huyện xét xử tội phạm Ma túy liên quan đến áp dụng tình tiết tăng nặng phạm tội nhiều lần. Đề nghị kháng nghị giám đốc thẩm đều được Tòa án có thẩm quyền chấp nhận.

¹³ TAND Tỉnh: Đã ra quyết định thi hành án tổng số 64/64 người bị kết án; đạt tỷ lệ 100%. TAND cấp huyện: TAND cấp huyện đã ra quyết định thi hành án đối với 503/503 người bị kết án; đạt tỷ lệ 100%. Rút ngắn thời gian thử thách án treo 31 người bị kết; Giảm thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ 06 người bị kết án; Ủy thác thi hành án hình sự 18 người bị kết án.

35 người. Việc ra các quyết định thi hành án hình sự, việc hoãn, tạm đình chỉ thi hành án, giảm thời hạn chấp hành hình phạt tù đều đúng quy định của pháp luật.

- Về công tác miễn, giảm các khoản thu nộp ngân sách nhà nước, Tòa án nhân dân cấp huyện, xét miễn, giảm các khoản thu nộp ngân sách nhà nước 20 trường hợp với tổng số tiền được miễn, giảm là 116.738.063 đồng¹⁴. Việc xét miễn, giảm các khoản thu nộp ngân sách nhà nước đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

- Về bồi thường theo Luật trách nhiệm bồi thường của Nhà nước, Tòa án nhân dân tỉnh thụ lý và giải quyết xong 01 yêu cầu bồi thường thuộc trách nhiệm của Tòa án (trường hợp của bà Đặng Thị Nga, ông Trịnh Huy Dương và ông Trịnh Công Hiến ở Khôi Sơn Thủy, thị trấn Tuần Giáo, huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên); với số tiền thỏa thuận là 5.745.936.166 đồng. Ngày 22/4/2021, Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên thực hiện xong việc chi trả tiền bồi thường cho bà Đặng Thị Nga, ông Trịnh Huy Dương, ông Trịnh Việt Vương, bà Trịnh Thị Ngọc, ông Trịnh Việt Dũng bằng phương thức chuyển khoản. Hiện nay, Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên đang tiến hành các thủ tục xác định trách nhiệm hoàn trả của người thi hành công vụ theo quy định của Luật trách nhiệm bồi thường của nhà nước.

4. Công tác công bố bản án, quyết định đã có hiệu lực pháp luật; Công tác tiếp dân và giải quyết đơn thư.

- Về công tác công bố bản án, quyết định: công bố 1.083 bản án, quyết định đã có hiệu lực pháp luật¹⁵. Các bản án, quyết định công bố đúng thời hạn, đúng đối tượng.

- Về công tác tiếp công dân và giải quyết đơn thư: Tòa án nhân dân hai cấp tiếp 91 lượt công dân; tiếp nhận tổng số: 75 đơn¹⁶. Các loại đơn đều giải quyết theo đúng quy định pháp luật.

5. Công tác Hội thẩm nhân dân.

Các Hội thẩm nhân dân tích cực tham gia công tác xét xử, góp phần quan trọng vào việc hoàn thành chỉ tiêu công tác xét xử của Tòa án nhân dân hai cấp. Phối hợp với UBMTTQ cùng cấp bầu 226 vị Hội Thẩm nhân dân nhiệm kỳ 2021 – 2026.

6. Công tác tổ chức cán bộ, xây dựng ngành

Tòa án nhân dân tỉnh điều động, luân chuyển công chức, Thẩm phán thuộc quyền quản lý¹⁷. Thực hiện các nhiệm vụ về thanh tra và phòng, chống tham nhũng theo quy định của pháp luật. Hoàn thành quy trình quy hoạch và bổ sung quy hoạch các chức vụ lãnh đạo TAND hai cấp giai đoạn 2016-2021 và giai

¹⁴ Trong đó giảm 11 hồ sơ cho 11 người với tổng số tiền là 67.886.000 đồng; miễn 09 hồ sơ cho 09 người tổng số tiền 48.852.063 đồng.

¹⁵ Tòa án nhân dân tỉnh: 55 bản án, quyết định được công bố; Tòa án nhân dân cấp huyện: 1028 bản án, quyết định.

¹⁶ TAND cấp tỉnh tiếp nhận 53 đơn (05 đơn (trong lĩnh vực tư pháp: 04 đơn), đơn tố cáo: 0 đơn, đơn kiến nghị: 48 đơn, đơn phản ánh: 0 đơn). Kết quả giải quyết 53/53 đơn. Cấp huyện tiếp nhận 22 đơn (đơn khiếu nại: 03 đơn (trong lĩnh vực tư pháp: 03 đơn); đơn tố cáo: 01 đơn; đơn kiến nghị: 17 đơn; đơn phản ánh: 01 đơn); Kết quả giải quyết: Đã giải quyết 22/22 đơn. Sau khi giải quyết đơn không có trường hợp nào khiếu nại tiếp theo.

¹⁷ Điều động 07 đồng chí; biệt phái 04 Thẩm phán sơ cấp; chuyển công tác 02 đồng chí; Quy hoạch mới 04 đồng chí chức danh Phó Chánh án TAND cấp huyện giai đoạn 2021 – 2026;

đoạn 2021 -2026¹⁸. Chất lượng, đội ngũ công chức Tòa án nhân dân hai cấp ngày càng được nâng cao, đáp ứng được yêu cầu trong tình hình hiện nay.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG:

1. Ưu điểm:

Trong tình hình phức tạp của dịch Covid-19, với việc đề ra nhiều giải pháp, hiệu quả, sát với thực tế, nên hoạt động của Tòa án nhân dân hai cấp tiếp tục có chuyển biến tích cực trên tất cả các mặt công tác. Công tác giải quyết, xét xử các loại vụ việc có những tiến bộ cả về tiến độ và chất lượng giải quyết. Tổ chức bộ máy cán bộ của Tòa án nhân dân hai cấp tiếp tục được kiện toàn. Kỷ cương, kỷ luật công vụ được tăng cường; thanh tra, kiểm tra việc thực thi công vụ tiến hành kịp thời và nghiêm túc. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, qua đó các hoạt động của Tòa án ngày được công khai, minh bạch.

2. Hạn chế, tồn tại:

Việc tham mưu, đề xuất và giải quyết công việc của một số công chức, Thẩm phán còn chậm, chưa hiệu quả.

Các vụ án bị hủy, sửa do lỗi chủ quan của Thẩm phán vẫn còn: tỷ lệ án hủy, sửa lỗi chủ quan là 06/1.205 vụ chiếm 0,49% , dưới tỉ lệ Quốc hội quy định đối với án hủy, sửa do lỗi chủ quan hằng năm của Tòa án¹⁹.

3. Nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế:

Do tình hình dịch Covid-19 diễn biến phức tạp, khó lường đã ảnh hưởng không nhỏ đến thời hạn giải quyết, xét xử các loại vụ án. Một số Thẩm phán nhận thức và áp dụng pháp luật chưa đúng dẫn đến bản án bị hủy, sửa.

III. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM 6 THÁNG CUỐI NĂM 2021

1. Tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết đại hội Đảng các cấp nhiệm kỳ 2020-2025. Tiếp tục thực hiện nghiêm túc Nghị quyết Trung ương 4 Khóa XI, XII về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ. Triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các Nghị quyết Đảng, Quốc hội về công tác tư pháp. Chỉ đạo tiếp tục thực hiện tốt công tác phòng, chống dịch COVID-19 trong thời gian tới.

2. Tiếp tục tổ chức thực hiện có hiệu quả 14 giải pháp đột phá để nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác Tòa án. Nâng cao chất lượng giải quyết, xét xử các loại vụ, việc; nhất là các vụ án lớn, trọng điểm, các vụ án tham nhũng; đảm bảo các vụ việc được giải quyết trong thời hạn pháp luật quy định, không kết án oan người không có tội hoặc bỏ lọt tội phạm. Phấn đấu tiếp tục giảm tỷ lệ các bản án, quyết định bị hủy, sửa do lỗi chủ quan của Thẩm phán thấp hơn năm 2020. Tiếp tục triển khai thi hành Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án chất lượng, hiệu quả.

¹⁸ Bộ nhiệm chức vụ lãnh đạo 13 đồng chí (trong đó: Cấp tỉnh: bổ nhiệm mới chức vụ Phó Chánh án tỉnh 01 đồng chí; Bổ nhiệm lại chức vụ Chánh VP, Phó Chánh VP; Cấp huyện: Bổ nhiệm mới 01 đồng chí giữ chức vụ Chánh án, 01 đồng chí giữ chức vụ Phó Chánh án TAND cấp huyện; Bổ nhiệm 08 đồng chí giữ chức vụ Chánh Văn phòng; Bổ nhiệm 01 Thẩm phán Trung cấp, 01 thẩm phán sơ cấp.

¹⁹ Nghị quyết số 111/2015/QH13 của Quốc hội giao Toà án nhân dân tối cao: ...bảo đảm tỷ lệ bản án, quyết định bị hủy, sửa do nguyên nhân chủ quan hằng năm không vượt quá 1,5%.

Các bản án, quyết định của Tòa án nhân dân hai cấp có hiệu lực pháp luật đều được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử theo quy định. Thực hiện công tác xét xử lưu động theo hướng phù hợp với nhu cầu xã hội và yêu cầu chính trị của địa phương. Thực hiện tốt công tác tiếp dân, giải quyết kịp thời đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân theo quy định của pháp luật.

3. Tuân thủ nghiêm túc việc thực hiện Chỉ thị số 26-CT/TW ngày 06/11/2018 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với các cơ quan bảo vệ pháp luật trong công tác điều tra, xử lý các vụ án, vụ việc.

4. Tiếp tục cải cách thủ tục hành chính - tư pháp trong Tòa án nhân dân hai cấp; tăng cường áp dụng công nghệ thông tin trong các hoạt động của Tòa án, hoàn thiện, nâng cấp các phần mềm quản lý công việc, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân khi có công việc giải quyết tại Tòa án nhân dân.

5. Thực hiện tốt Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, gắn với phong trào thi đua “Trách nhiệm, kỷ cương, vì công lý, vì nhân dân phục vụ”.

IV. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Đề nghị HĐND, UBND tỉnh hỗ trợ kinh phí cho hoạt động của Đoàn Hội thẩm nhân dân; trong công tác tập huấn nghiệp vụ cho các vị Hội thẩm nhân dân nhiệm kỳ 2021 - 2026.

Trên đây là báo cáo sơ kết công tác 6 tháng đầu năm và một số nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên./.

Nơi nhận

- TT HĐND;
- Ban pháp chế HĐND;
- Các đại biểu HĐND;
- Các đơn vị trực thuộc TA tỉnh (T/h);
- Các TAND cấp huyện (T/h);
- Lưu: VT.

} báo
cáo

CHÁNH ÁN



Phạm Văn Nam